

Số: 161/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 18 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 265/2026/TLST-HNGĐ ngày 07/8/2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị T**, sinh năm 1999; CCCD số: 064199000304, cấp ngày 05/9/2022. Địa chỉ: **Làng M (nay là làng Đ), xã Đ, tỉnh Gia Lai**.

- Bị đơn: Anh **Đinh N**, sinh năm 1998; CCCD số: 064098000254, cấp ngày 31/3/2021. Địa chỉ: **Làng M (nay là làng Đ), xã Đ, tỉnh Gia Lai**.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/8/2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/8/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đinh Thị T** và anh **Đinh N**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc nuôi con: Chị **Đinh Thị T** và anh **Đinh N** có 01 con chung là **Đinh M**, sinh ngày 28/5/2018. Giao cho anh **Đinh N** trực tiếp nuôi cháu **Đinh M**, khi cháu **M** chưa thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh **N** không yêu cầu chị **T** cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Trên cơ sở lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị **T** và anh **N** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị **Đinh Thị T** và anh **Đinh N** được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm do thuộc đối tượng quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Hoàn trả lại cho chị **Đinh Thị T** số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng, theo biên lai số 0001392 ngày 10/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36 và Điều 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận: THẨM PHÁN**

- TAND tỉnh Gia Lai;
  - Phòng THADS khu vực 13-Gia Lai;
  - VKSND khu vực 13-Gia Lai;
  - UBND xã Đăk Song, tỉnh Gia Lai
- (Để ghi vào sổ hộ tịch, ĐK ngày 28/02/2020);
- Các đương sự;
  - Lưu hồ sơ vụ án, VPTA.

**Đồng Ánh Đông**